

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CR
TỈNH KHÁNH HÒA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 53/2019/HNGĐ-ST

Ngày: 15/10/2019

Về việc: “Ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CR
TỈNH KHÁNH HOÀ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Ngô Nhị Hồng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Cao Hữu Lý

2. Bà Nguyễn Thị Minh

- Thư ký phiên tòa: Bà Chu Thị Huân – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố CR, tỉnh Khánh Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố CR - tỉnh Khánh Hòa: Bà Lê Thị Hồng Lan - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 10 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố CR xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 93/2019/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 5 năm 2019 về việc: “Ly hôn”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 61/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 09 tháng 9 năm 2019; Quyết định hoãn phiên tòa số 44/2019/QĐST-HNGĐ ngày 27/9/2019, giữa:

* Nguyên đơn: Ông Nguyễn Quốc Th, sinh năm 1981.

Địa chỉ: Tổ dân phố Lộc Tr, phường CL, thành phố CR, tỉnh Khánh Hòa.
(Có mặt tại phiên tòa).

* Bị đơn: Bà Trương Thị Kim T, sinh năm 1985.

Địa chỉ: Tổ dân phố Lộc Tr, phường CL, thành phố CR, tỉnh Khánh Hòa.
(Vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo đơn khởi kiện, quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, nguyên đơn ông Nguyễn Quốc Th trình bày: Ông và bà Trương Thị Kim T tự nguyện tìm hiểu và chung sống với nhau từ năm 2007, được Ủy ban nhân dân phường CL, thị xã CR (nay là thành phố CR) cấp giấy chứng nhận kết hôn số 27, quyển số 1/2007 ngày 25/5/2007.

Quá trình chung sống, thời gian đầu, vợ chồng hạnh phúc nhưng mâu thuẫn bắt đầu phát sinh từ năm 2017, nguyên nhân là do bất đồng về kinh tế dẫn đến vợ chồng thường xuyên cãi vã nhau, mâu thuẫn ngày càng căng thẳng nên từ năm 2018 đến nay, hai vợ chồng ông bà đã sống mỗi người một nơi, không còn quan tâm chăm sóc đến nhau. Nay ông nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn nên yêu cầu Tòa án giải quyết cho ông được ly hôn với bà Trương Thị Kim T.

- Về con chung: Ông và bà Trương Thị Kim T có 02 con chung là Nguyễn Hữu Tr, sinh ngày 11/9/2009 và Nguyễn Thiên Kim Ng, sinh ngày 25/7/2016. Hiện nay, cháu Tr đang sống với ông còn cháu Ng đang sống với bà T nên ông yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng cháu Tr, giao cho bà T nuôi dưỡng cháu Ng, không ai phải cấp dưỡng nuôi con.

- Tài sản chung: ông không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Vợ chồng ông không nợ của ai.

* Bị đơn bà Trương Thị Kim T đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không lý do nên Tòa án không tiến hành hòa giải được.

* Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố CR, tỉnh Khánh Hòa.

Về việc tuân theo pháp luật: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký tuân thủ theo đúng quy định của pháp luật. Nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định của pháp luật. Bị đơn vắng mặt trong quá trình giải quyết vụ án không thực hiện đúng quy định của pháp luật, vi phạm Điều 70, 72 và 227 Bộ luật tố tụng dân sự.

Về quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn.

* Các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án: Giấy chứng nhận kết hôn (bản chính); giấy khai sinh Nguyễn Hữu Tr, Nguyễn Thiên Kim Ng (bản sao); chứng minh nhân dân và sổ hộ khẩu mang tên Nguyễn Quốc Th (bản sao).

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN

Sau khi nghiên cứu tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa sơ thẩm và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử sơ thẩm nhận định:

[1]. Về thủ tục tố tụng:

Ông Nguyễn Quốc Th yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố CR giải quyết về ly hôn với bà Trương Thị Kim T nên đây là tranh chấp về hôn nhân và gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

Bị đơn bà Trương Thị Kim T đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt nên căn cứ vào Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

[2]. Về nội dung:

Ông Nguyễn Quốc Th và bà Trương Thị Kim T tự nguyện kết hôn năm 2007, được Ủy ban nhân dân phường Cam Lộ, thị xã CR (nay là thành phố CR) cấp giấy chứng nhận kết hôn số 27, quyển số 1/2007 ngày 25/5/2007 nên đây là hôn nhân hợp pháp.

Quá trình chung sống, theo nguyên đơn, vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, bất đồng về vấn đề kinh tế nên hai vợ chồng phải sống hai nơi từ một năm qua.

Bà Trương Thị Kim T đã được Tòa án triệu tập hợp lệ để tham gia hòa giải nhưng vẫn cố tình vắng mặt thể hiện không có thiện chí trong việc hàn gắn mâu thuẫn của vợ chồng.

Xét thấy tình trạng hôn nhân đã đến mức trầm Tr, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, yêu cầu của ông Nguyễn Quốc Th được ly hôn bà Trương Thị Kim T là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Về con chung: Ông Nguyễn Quốc Th và bà Trương Thị Kim T có 02 con chung là Nguyễn Hữu Tr, sinh ngày 11/9/2009 và Nguyễn Thiên Kim Ng, sinh ngày 25/7/2016.

Xét thấy: Khi cha mẹ ly hôn, việc giao con chưa thành niên cho ai trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục cũng phải nhằm đảm bảo cho con sự phát triển tốt nhất cả về thể chất lẫn tinh thần và phù hợp với nguyện vọng của con. Trong hồ sơ và tại phiên tòa, ông Th xác định đang nuôi dưỡng cháu Tr, bà T đang nuôi dưỡng cháu Ng. Cháu Nguyễn Hữu Tr cũng có nguyện vọng được sống cùng bố. Cháu Ng là con gái, lại còn quá nhỏ rất cần sự chăm sóc, nuôi dưỡng của người mẹ nên yêu cầu về việc nuôi con của ông Th là có cơ sở, phù hợp với quy định điều 81 Luật Hôn nhân gia đình nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Về cấp dưỡng nuôi con: Ông Nguyễn Quốc Th không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con, bà Trương Thị Kim T vắng mặt tại phiên tòa, không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên HĐXX không xem xét.

Về tài sản chung: Ông Nguyễn Quốc Th không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xét.

[3]. Về án phí: Ông Nguyễn Quốc Th phải nộp án phí dân sự sơ thẩm về “Ly hôn” theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào Điều 28, Điều 35, Điều 39, Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 51, Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn.

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Quốc Th được ly hôn bà Trương Thị Kim T.

[2]. Về con chung: Giao cho ông Nguyễn Quốc Th được nuôi dưỡng, giáo dục cháu Nguyễn Hữu Tr, sinh ngày 11/9/2009; giao cho bà Trương Thị Kim T được nuôi dưỡng giáo dục cháu Nguyễn Thiên Kim Ng, sinh ngày 25/7/2016

Về cấp dưỡng nuôi con: Ông Nguyễn Quốc Th không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con, bà Trương Thị Kim T vắng mặt tại phiên tòa, không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên HĐXX không xem xét.

* Vì lợi ích các con, các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con, cấp dưỡng nuôi con. Người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom, chăm sóc con chung; không ai được cản trở người đó thực hiện quyền này.

[3]. Về tài sản chung: Ông Nguyễn Quốc Th không yêu cầu Tòa giải quyết nên không xét.

[4]. Về án phí: Ông Nguyễn Quốc Th phải nộp 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm về “Ly hôn” nhưng được trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí mà ông Th đã nộp theo Biên lai thu tiền số AA/2018/0000436 ngày 23 tháng 5 năm 2019 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố CR, như vậy ông Th đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

5. Ông Nguyễn Quốc Th có quyền kháng cáo bản án hôn nhân gia đình sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bà Trương Thị Kim T có quyền kháng cáo bản án hôn nhân gia đình sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án sơ thẩm hoặc niêm yết bản án sơ thẩm

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Khánh Hòa.
- VKSND TP. CR.
- Chi cục THADS TP. CR.
- Các đương sự.
- UBND phường CL
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Ngô Nhị Hồng